

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH****ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH KIÊN GIANG****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 39/2008/QĐ-UBND

*Rạch Giá, ngày 17 tháng 12 năm 2008***QUYẾT ĐỊNH****Công bố Danh mục các ngành công nghiệp ưu tiên,  
ngành công nghiệp mũi nhọn giai đoạn 2008 - 2010, tầm nhìn đến năm 2020  
và một số chính sách khuyến khích phát triển trên địa bàn tỉnh Kiên Giang****ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KIÊN GIANG**

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân ngày 03 tháng 12 năm 2004;

Căn cứ Quyết định số 55/2007/QĐ-TTg ngày 23 tháng 4 năm 2007 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Danh mục các ngành công nghiệp ưu tiên, ngành công nghiệp mũi nhọn giai đoạn 2007 - 2010, tầm nhìn đến năm 2020 và một số chính sách khuyến khích phát triển;

Căn cứ Thông tư số 03/2008/TT-BCT ngày 14 tháng 3 năm 2008 của Bộ Công thương hướng dẫn một số nội dung quy định tại Quyết định số 55/2007/QĐ-TTg ngày 14 tháng 3 năm 2008 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Danh mục các ngành công nghiệp ưu tiên, ngành công nghiệp mũi nhọn giai đoạn 2007 - 2010, tầm nhìn đến năm 2020 và một số chính sách khuyến khích phát triển;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Công thương tại Tờ trình số 574/TTr-SCT ngày 08 tháng 10 năm 2008,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố Danh mục các ngành công nghiệp ưu tiên, ngành công nghiệp mũi nhọn giai đoạn 2008 - 2010, tầm nhìn đến năm 2020 và một số chính sách khuyến khích phát triển trên địa bàn tỉnh Kiên Giang ban hành kèm theo Quyết định này.

**Điều 2.** Giao Sở Công thương chủ trì, phối hợp với các Sở: Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Khoa học và Công nghệ, Tài nguyên và Môi trường; Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố chịu trách nhiệm hướng dẫn chi tiết và tổ chức triển khai, kiểm tra việc thực hiện Quyết định này.

Theo dõi và tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh kiến nghị với Thủ tướng Chính phủ, Bộ Công thương bổ sung, điều chỉnh các ngành công nghiệp ưu tiên, ngành công nghiệp mũi nhọn phù hợp với đặc thù của tỉnh Kiên Giang.

Định kỳ hàng năm, 5 năm xây dựng danh mục các dự án đầu tư sản xuất công nghiệp, tiêu thủ công nghiệp phù hợp danh mục các ngành công nghiệp ưu tiên, ngành công nghiệp mũi nhọn ban hành kèm theo Quyết định này trình Ủy ban nhân dân tỉnh đưa vào kế hoạch để tập trung chỉ đạo thực hiện.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Thủ trưởng các sở, ban, ngành có liên quan, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày, kể từ ngày ký./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Bùi Ngọc Sương**

**DANH MỤC**  
**CÁC NGÀNH CÔNG NGHIỆP ƯU TIÊN, NGÀNH CÔNG NGHIỆP MŨI NHON**  
**GIẢI ĐOẠN 2008 - 2010, TẦM NHÌN ĐẾN NĂM 2020**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 39/2008/QĐ-UBND ngày 17 tháng 12 năm 2008 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang)

Số TT	Tên ngành	CÔNG NGHIỆP ƯU TIÊN		
		2008 - 2010	2011 - 2015	2016 - 2020
1	Dệt may - Da giày		May quần áo xuất khẩu; sản xuất giày, dép, cặp, túi xách bằng da xuất khẩu.	May quần áo xuất khẩu; sản xuất giày, dép, cặp, túi xách bằng da xuất khẩu.
2	Nhựa	Sản xuất các vật phẩm nhựa gia dụng, nhựa trang trí nội thất, nhựa kỹ thuật.	Sản xuất các vật phẩm nhựa gia dụng, nhựa trang trí nội thất, nhựa kỹ thuật.	Sản xuất các vật phẩm nhựa gia dụng, nhựa trang trí nội thất, nhựa kỹ thuật.
3	Chế biến nông sản	- Xay xát, chế biến gạo xuất khẩu. - Sản xuất thức ăn gia súc, gia cầm, thủy hải sản.	- Xay xát, chế biến gạo xuất khẩu. - Chế biến trái cây rau, củ, quả; sản xuất nước hoa quả (đóng chai, đóng hộp) xuất khẩu. - Chế biến thịt gia súc, gia cầm. - Sản xuất thức ăn gia súc, gia cầm, thủy hải sản.	- Xay xát, chế biến gạo xuất khẩu. - Chế biến trái cây rau, củ, quả; sản xuất nước hoa quả (đóng chai, đóng hộp) xuất khẩu. - Chế biến thịt gia súc, gia cầm. - Sản xuất thức ăn gia súc, gia cầm, thủy hải sản.
4	Chế biến lâm sản, hàng thủ công mỹ nghệ	- Sản xuất giấy, bột giấy, bao bì từ giấy; ván, gỗ nhân tạo. - Sản xuất các sản phẩm thủ công mỹ nghệ từ dừa, lục bình, lát, mây	- Sản xuất giấy, bột giấy, bao bì từ giấy; ván, gỗ nhân tạo. - Sản xuất các sản phẩm thủ công mỹ nghệ từ dừa, lục bình, lát, mây	- Sản xuất giấy, bột giấy, bao bì từ giấy; ván, gỗ nhân tạo. - Sản xuất các sản phẩm

		CÔNG NGHIỆP ƯU TIÊN		
		2008 - 2010	2011 - 2015	2016 - 2020
Số TT	Tên ngành	tre, vỏ nhuyễn thể; sản xuất đồ gốm, đồ mỹ nghệ; ghép tranh từ lá vỏ cây.	tre, vỏ nhuyễn thể; sản xuất đồ gốm, đồ mỹ nghệ; ghép tranh từ lá vỏ cây.	thủ công mỹ nghệ từ dừa, lục bình, lát, mây tre, vỏ nhuyễn thể; sản xuất đồ gốm, đồ mỹ nghệ; ghép tranh từ lá vỏ cây.
5	Chế biến thủy hải sản	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Chế biến thủy sản đông lạnh.</li> <li>- Chế biến thực phẩm tiêu dùng từ thủy hải sản: cá hộp, chả cá, cá sấy, cá chiên.</li> <li>- Chế biến khô: tôm khô, mực khô, cá khô các loại.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Chế biến thủy sản đông lạnh.</li> <li>- Chế biến thực phẩm tiêu dùng từ thủy hải sản: cá hộp, chả cá, cá sấy, cá chiên.</li> <li>- Chế biến khô: tôm khô, mực khô, cá khô các loại.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Chế biến thủy sản đông lạnh.</li> <li>- Chế biến thực phẩm tiêu dùng từ thủy hải sản: cá hộp, chả cá, cá sấy, cá chiên.</li> <li>- Chế biến khô: tôm khô, mực khô, cá khô các loại.</li> </ul>
6	Hóa chất	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Sản xuất các loại hóa chất cơ bản.</li> <li>- Sản xuất phân bón.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Sản xuất các loại hóa chất cơ bản.</li> <li>- Sản xuất phân bón.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Sản xuất các loại hóa chất cơ bản.</li> <li>- Sản xuất phân bón.</li> </ul>

		CÔNG NGHIỆP MỎI NHỎ		
Tên ngành		2008 - 2010	2011 - 2015	2016 - 2020
Số TT				
1	Cơ khí chế tạo	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đóng tàu (gỗ, sắt).</li> <li>- Chế tạo máy nông nghiệp, lâm nghiệp như: máy gặt đập liên hợp, máy suốt lúa, máy sấy, máy hút bùn, máy xới.</li> <li>- Sản xuất máy công cụ, động cơ điện, máy phát điện, máy bơm nước.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đóng tàu (gỗ, sắt).</li> <li>- Chế tạo máy nông nghiệp, lâm nghiệp như: máy gặt đập liên hợp, máy suốt lúa, máy sấy, máy hút bùn, máy xới.</li> <li>- Sản xuất máy công cụ, động cơ điện, máy phát điện, máy bơm nước, máy tàu thủy.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đóng tàu (gỗ, sắt).</li> <li>- Chế tạo máy nông nghiệp, lâm nghiệp như: máy gặt đập liên hợp, máy suốt lúa, máy sấy, máy hút bùn, máy xới.</li> <li>- Sản xuất máy công cụ, động cơ điện, máy phát điện, máy bơm nước, máy tàu thủy.</li> </ul>
2	Sản phẩm từ công nghệ mới	<p>Sản xuất năng lượng mới, điện, máy móc, thiết bị dùng năng lượng từ gió, mặt trời.</p>	<p>Sản xuất năng lượng mới, điện, máy móc, thiết bị dùng năng lượng từ gió, mặt trời.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Các sản phẩm năng lượng tái tạo từ chất thải (chất khí, lỏng, rắn).</li> <li>- Sản xuất thiết bị xử lý chất thải.</li> </ul>	<p>Sản xuất năng lượng mới, điện, máy móc, thiết bị dùng năng lượng từ gió, mặt trời.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Các sản phẩm năng lượng tái tạo từ chất thải (chất khí, lỏng, rắn).</li> <li>- Sản xuất thiết bị xử lý chất thải.</li> </ul>

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH KIÊN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

## **QUY ĐỊNH**

**Một số chính sách khuyến khích phát triển các ngành công nghiệp ưu tiên,  
ngành công nghiệp mũi nhọn giai đoạn 2008-2010, tầm nhìn đến năm 2020  
trên địa bàn tỉnh Kiên Giang**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 39/2008/QĐ-UBND ngày 17/12/2008  
của Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang)*

### **Chương I QUY ĐỊNH CHUNG**

#### **Điều 1. Mục tiêu và phạm vi hỗ trợ**

Phát triển ngành công nghiệp ưu tiên, ngành công nghiệp mũi nhọn giai đoạn 2008 - 2010, tầm nhìn đến năm 2020 và một số chính sách khuyến khích trên địa bàn tỉnh Kiên Giang là các hoạt động nhằm hỗ trợ và tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm và năng lực cạnh tranh, góp phần thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển của ngành công thương trong thời gian tới.

Các doanh nghiệp tham gia phát triển ngành công nghiệp ưu tiên, ngành công nghiệp mũi nhọn trên địa bàn tỉnh Kiên Giang sẽ được hỗ trợ một phần kinh phí cho các hoạt động trưng bày giới thiệu sản phẩm miễn phí tại các hội chợ, triển lãm của quốc gia và của địa phương; hỗ trợ nghiên cứu và phát triển công nghệ được thực hiện theo Quyết định số 55/2007/QĐ-TTg ngày 23 tháng 4 năm 2007 của Thủ tướng Chính phủ và Thông tư số 03/2008/TT-BCT ngày 14 tháng 3 năm 2008 của Bộ Công thương hướng dẫn một số nội dung quy định tại Quyết định số 55/2007/QĐ-TTg ngày 23 tháng 4 năm 2007 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Danh mục các ngành công nghiệp ưu tiên, ngành công nghiệp mũi nhọn giai đoạn 2007 - 2010, tầm nhìn đến năm 2020 và một số chính sách khuyến khích phát triển.

#### **Điều 2. Đối tượng hỗ trợ**

Các doanh nghiệp, các cơ sở sản xuất thuộc mọi thành phần kinh tế hoạt động trong lĩnh vực sản xuất công nghiệp thuộc ngành công nghiệp ưu tiên, ngành công nghiệp mũi nhọn trên địa bàn tỉnh Kiên Giang đáp ứng các điều kiện theo Danh mục kèm theo Quyết định này sẽ được hỗ trợ một phần kinh phí cho các hoạt động giới thiệu sản phẩm miễn phí trên website của Bộ Công thương, Sở Công thương; hỗ trợ trưng bày giới thiệu sản phẩm miễn phí tại các hội chợ, triển lãm của quốc gia và của

địa phương; hỗ trợ nghiên cứu và phát triển công nghệ; xây dựng thương hiệu sản phẩm.

### **Điều 3.** Nguyên tắc hỗ trợ

1. Chỉ áp dụng đối với các ngành công nghiệp ưu tiên, ngành công nghiệp mũi nhọn được quy định tại Danh mục ngành công nghiệp ưu tiên, ngành công nghiệp mũi nhọn ban hành kèm theo Quyết định này.

2. Các doanh nghiệp, các cơ sở sản xuất thuộc các ngành công nghiệp ưu tiên, ngành công nghiệp mũi nhọn phải có doanh thu sản xuất công nghiệp của các sản phẩm công nghiệp ưu tiên, công nghiệp mũi nhọn tối thiểu bằng 50% tổng doanh thu sản xuất công nghiệp của doanh nghiệp.

## **Chương II**

### **NỘI DUNG, MỨC HỖ TRỢ VÀ NGUỒN KINH PHÍ HỖ TRỢ**

**Điều 4.** Hỗ trợ giới thiệu sản phẩm miễn phí trên website của Bộ Công thương và Sở Công thương tỉnh Kiên Giang.

Quyền lợi của doanh nghiệp khi đăng ký giới thiệu sản phẩm trên website của Bộ Công thương.

1. Được giới thiệu thương hiệu của doanh nghiệp hoặc hình ảnh của sản phẩm công nghiệp ưu tiên, công nghiệp mũi nhọn trên website của Bộ Công thương trong khoảng thời gian tối đa là 01 (một) năm cho 01 (một) lần đăng ký.

Khi hết thời hạn giới thiệu thương hiệu trên website của Bộ Công thương, doanh nghiệp có thể đăng ký hàng năm hoặc nhiều lần.

2. Được bổ sung và thay đổi hình ảnh sản phẩm đăng ký cùng với các nội dung đi kèm không quá 03 (ba) lần trong thời gian đăng ký giới thiệu trên website của Bộ Công thương và mỗi lần cách nhau không dưới 30 (ba mươi) ngày.

3. Được liên kết website của doanh nghiệp với website của Bộ Công thương.

**Điều 5.** Hỗ trợ trưng bày, giới thiệu sản phẩm miễn phí tại các hội chợ, triển lãm của quốc gia và của địa phương

1. Mức hỗ trợ:

a) Mỗi doanh nghiệp tham gia trưng bày, giới thiệu sản phẩm được ngân sách nhà nước hỗ trợ tiền thuê 01 (một) gian hàng tiêu chuẩn 9m<sup>2</sup> trong nhà hoặc 01 (một) lô đất trống 36m<sup>2</sup> trong nhà hay 01 (một) lô đất trống 50m<sup>2</sup> ngoài trời, với tổng số tiền không quá 30 (ba mươi) triệu đồng;

b) Khi tham gia các hội chợ triển lãm xuất khẩu trong nước, các doanh nghiệp sẽ được hỗ trợ 50% chi phí cấu thành gian hàng (kể cả chi phí thuê mặt bằng, dàn dựng, dịch vụ điện nước, vệ sinh, bảo vệ, v.v.) trên cơ sở giá đấu thầu hoặc lấy giá xây dựng gian hàng của những năm trước làm cơ sở tính toán và 100% chi phí tuyên truyền quảng bá;

c) Mỗi doanh nghiệp chỉ được hưởng hỗ trợ 01 (một) lần trong năm từ Quỹ Xúc tiến Thương mại của Trung ương;

d) Địa phương có thể hỗ trợ thêm từ quỹ của địa phương trong các hội chợ triển lãm tại địa phương hoặc khi doanh nghiệp tham gia hội chợ triển lãm vùng hoặc cả nước. Phương thức và mức hỗ trợ do Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

## 2. Nguồn kinh phí

Kinh phí hỗ trợ doanh nghiệp trưng bày, giới thiệu sản phẩm lấy từ quỹ do ngân sách nhà nước cấp, bao gồm:

a) Quỹ Xúc tiến Thương mại Trung ương;

b) Ngân sách của tỉnh hỗ trợ một phần kinh phí cho các hội chợ triển lãm của địa phương.

## **Điều 6. Hỗ trợ nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ**

### 1. Phương thức hỗ trợ:

a) Các doanh nghiệp được hỗ trợ thực hiện hoạt động nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ và bảo vệ môi trường tại các cơ sở sản xuất được hỗ trợ cho vay với mức lãi suất thấp nhất theo điều lệ của Quỹ Phát triển Khoa học và Công nghệ quốc gia hoặc Quỹ Phát triển Khoa học và Công nghệ của địa phương và căn cứ vào đề tài, dự án đã được phê duyệt;

b) Đối với các dự án sản xuất thử nghiệm các sản phẩm công nghiệp ưu tiên, công nghiệp mũi nhọn không nằm trong kế hoạch phát triển khoa học và công nghệ của Nhà nước sẽ được hỗ trợ có thu hồi dưới 50% vốn cho các dự án;

c) Hỗ trợ không thu hồi không quá 30% kinh phí cho doanh nghiệp sản xuất sản phẩm công nghiệp ưu tiên, công nghiệp mũi nhọn thuộc hướng khoa học và công nghệ ưu tiên của Nhà nước.

### 2. Nguồn kinh phí:

a) Kinh phí hỗ trợ nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ và bảo vệ môi trường được trích từ Quỹ Phát triển Khoa học và Công nghệ quốc gia thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ;

b) Kinh phí hỗ trợ nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ và bảo vệ môi trường được trích từ Quỹ Phát triển Khoa học và Công nghệ của địa phương;

c) Dự toán kinh phí này được lập hằng năm theo các quy định của Luật Ngân sách Nhà nước.

**Điều 7.** Hỗ trợ phát triển tài sản trí tuệ về quyền sở hữu công nghiệp và góp phần xây dựng thương hiệu

1. Hỗ trợ phát triển tài sản trí tuệ về quyền sở hữu công nghiệp và góp phần xây dựng thương hiệu:

a) Xây dựng và thực hiện các dự án xây dựng nhãn hiệu tập thể cho các mặt hàng đặc thù của địa phương;

b) Xây dựng dự án quản lý và phát triển chỉ dẫn địa lý Phú Quốc cho sản phẩm nước mắm tham gia Chương trình 68 của Chính phủ;

c) Xác lập quyền sở hữu công nghiệp cho sản phẩm hàng hóa/dịch vụ của các doanh nghiệp ở trong và ngoài nước;

d) Xây dựng bộ máy tổ chức các hoạt động sở hữu công nghiệp cho doanh nghiệp;

đ) Doanh nghiệp tham gia các kỳ hội chợ, triển lãm, giới thiệu sản phẩm, thiết bị/công nghệ có tính chất khu vực, vùng hoặc quốc gia hàng năm.

2. Nguyên tắc hỗ trợ được quy định tại khoản 4, Điều 1 của Quyết định số 810/QĐ-UBND ngày 11 tháng 5 năm 2007 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang về việc phê duyệt Đề án Phát triển tài sản trí tuệ trên địa bàn tỉnh Kiên Giang giai đoạn 2006-2010.

3. Nguồn kinh phí:

Ngân sách địa phương sẽ hỗ trợ một phần chi phí trong một giai đoạn nhất định nhằm giúp các doanh nghiệp, các tổ chức, cá nhân bước đầu xây dựng, đăng ký bảo hộ, khai thác và phát triển tài sản trí tuệ.

### **Chương III**

## **TRÌNH TỰ, THỦ TỤC HỖ TRỢ GIỚI THIỆU SẢN PHẨM MIỄN PHÍ CHO DOANH NGHIỆP**

**Điều 8.** Thủ tục đề nghị hỗ trợ giới thiệu sản phẩm miễn phí trên website của Bộ Công Thương và của Sở Công thương

Các doanh nghiệp khi đăng ký giới thiệu sản phẩm trên website của Bộ Công thương và Sở Công thương. Hồ sơ đăng ký giới thiệu sản phẩm bao gồm:

1. Đơn đăng ký giới thiệu sản phẩm trên website của Bộ Công thương theo Mẫu MĐ-1a ban hành kèm Quy định này. Kèm theo đơn có xác nhận của Sở Công thương

tỉnh Kiên Giang đối với doanh nghiệp đủ tiêu chuẩn được hưởng hỗ trợ được quy định tại Điều 3 của Quy định này.

2. Bản sao giấy đăng ký kinh doanh có chứng thực.

3. Biểu các sản phẩm công nghiệp chủ yếu của doanh nghiệp (số liệu của 3 (ba) năm gần nhất) theo Mẫu biểu sản phẩm.

4. Một ảnh màu 4 x 6cm của Tổng Giám đốc hoặc Giám đốc doanh nghiệp đăng ký.

5. Ảnh thương hiệu, sản phẩm công nghiệp ưu tiên, mũi nhọn đăng ký giới thiệu trên website của Bộ Công thương và của Sở Công thương, kích cỡ tối thiểu 9 x 12cm và tối đa 21 x 30cm.

6. Nếu doanh nghiệp đã được giới thiệu sản phẩm trên website của Bộ Công thương và Sở Công thương mà có nhu cầu thay đổi hoặc bổ sung thông tin thì gửi đơn đề nghị thay đổi, bổ sung thông tin theo Mẫu MĐ-1b ban hành kèm theo Quy định này.

7. Sở Công thương là nơi tiếp nhận và giải quyết hồ sơ đề nghị đăng thông tin quảng cáo, giới thiệu sản phẩm của các doanh nghiệp sản xuất hàng công nghiệp ưu tiên, công nghiệp mũi nhọn trên website của Bộ Công thương và của Sở Công thương.

**Điều 9.** Hỗ trợ trưng bày, giới thiệu sản phẩm miễn phí tại các hội chợ, triển lãm của quốc gia và của địa phương

Các doanh nghiệp đăng ký tham gia hội chợ triển lãm theo thư mời của các Công ty hội chợ triển lãm thì hồ sơ đăng ký hỗ trợ tham gia trưng bày, giới thiệu sản phẩm gồm:

1. Đơn đăng ký hỗ trợ tham gia trưng bày, giới thiệu sản phẩm theo Mẫu MĐ-2 ban hành kèm theo Quy định này, kèm theo đơn là xác nhận của Sở Công thương tỉnh Kiên Giang đối với doanh nghiệp đủ tiêu chuẩn được hưởng hỗ trợ quy định tại Điều 3 của Quy định này.

2. Dự toán chi phí thuê gian hàng tại hội chợ triển lãm của doanh nghiệp.

3. Biểu các sản phẩm chủ yếu của doanh nghiệp theo Mẫu biểu sản phẩm (số liệu của 03 (ba) năm gần nhất).

4. Hồ sơ của doanh nghiệp được gửi về Quỹ Xúc tiến Thương mại Trung ương hoặc Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch tỉnh Kiên Giang để xem xét hỗ trợ.

**Điều 10.** Hỗ trợ nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ

Hàng năm, sau khi có công văn thông báo đăng ký kế hoạch nghiên cứu khoa

học công nghệ đăng trên website của Bộ Công thương, các doanh nghiệp lập hồ sơ đăng ký đề tài nghiên cứu, triển khai gồm:

1. Đơn đăng ký đề tài nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ theo Mẫu MĐ-3 ban hành kèm theo Quy định này, kèm theo đơn là xác nhận của Sở Công thương tỉnh Kiên Giang đối với doanh nghiệp đủ tiêu chuẩn được hưởng hỗ trợ quy định tại Điều 3 của Quy định này.

2. Thuyết minh đề tài nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ.

3. Bản sao đăng ký kinh doanh của doanh nghiệp có chứng thực.

4. Biểu các sản phẩm chủ yếu của doanh nghiệp (số liệu của 3 (ba) năm gần nhất với thời gian đăng ký hỗ trợ) theo Mẫu biểu sản phẩm.

5. Hồ sơ gửi về Quỹ Phát triển Khoa học và Công nghệ của Bộ Khoa học và Công nghệ hoặc Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Kiên Giang để xem xét hỗ trợ.

**Điều 11.** Thủ tục đề nghị hỗ trợ phát triển tài sản trí tuệ về quyền sở hữu công nghiệp và góp phần xây dựng thương hiệu

Sở Khoa học và Công nghệ hướng dẫn doanh nghiệp, địa phương làm hồ sơ, thủ tục đăng ký xác lập quyền sở hữu công nghiệp, hồ sơ xin hỗ trợ và cấp kinh phí hỗ trợ cho các doanh nghiệp, địa phương thực hiện dự án xây dựng nhãn hiệu tập thể và hoạt động sở hữu trí tuệ.

## **Chương IV** **ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

**Điều 12.** Sở Công thương

1. Chủ trì, đôn đốc triển khai và kiểm tra việc thực hiện Quy định này; theo dõi và tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh kiến nghị với Thủ tướng Chính phủ, Bộ Công thương bổ sung, điều chỉnh các ngành công nghiệp ưu tiên, ngành công nghiệp mũi nhọn phù hợp với đặc thù của tỉnh.

2. Tiếp nhận và giải quyết hồ sơ đề nghị đăng thông tin quảng cáo, giới thiệu sản phẩm của các doanh nghiệp sản xuất hàng công nghiệp ưu tiên, công nghiệp mũi nhọn trên website của Bộ Công thương và Sở Công thương tỉnh Kiên Giang.

3. Định kỳ hàng năm, 5 năm xây dựng danh mục các dự án đầu tư sản xuất công nghiệp, tiêu thủ công nghiệp phù hợp danh mục các ngành công nghiệp ưu tiên, ngành công nghiệp mũi nhọn ban hành kèm theo Quy định này trình Ủy ban nhân dân tỉnh đưa vào kế hoạch để tập trung chỉ đạo thực hiện.

**Điều 13.** Sở Kế hoạch và Đầu tư

Phối hợp với Sở Tài chính, Ngân hàng Nhà nước Chi nhánh tỉnh Kiên Giang căn cứ văn bản hướng dẫn thực hiện các chính sách của các Bộ, ngành Trung ương; tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh điều chỉnh các cơ chế, chính sách phù hợp tình hình thực tế của địa phương thuộc lĩnh vực quản lý, nhằm phục vụ phát triển các ngành công nghiệp ưu tiên, ngành công nghiệp mũi nhọn của tỉnh trong kế hoạch hàng năm và 5 năm.

#### **Điều 14. Sở Tài nguyên và Môi trường**

1. Xây dựng đề án bảo vệ môi trường, hướng dẫn các tổ chức, cá nhân lập báo cáo đánh giá tác động môi trường đối với các dự án có liên quan đến các lĩnh vực phát triển ngành công nghiệp ưu tiên, ngành công nghiệp mũi nhọn.

2. Tăng cường công tác kiểm tra và xử lý nghiêm các đơn vị sản xuất kinh doanh gây ô nhiễm môi trường trong quá trình hoạt động.

#### **Điều 15. Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch**

1. Chịu trách nhiệm làm đầu mối lập danh sách các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất công nghiệp thuộc ngành công nghiệp ưu tiên, công nghiệp mũi nhọn ban hành kèm theo Quyết định này.

2. Tham gia lập kế hoạch và xây dựng danh mục hàng năm và 5 năm cho công tác hỗ trợ doanh nghiệp; liên kết với các đơn vị tổ chức sự kiện và tham gia hội chợ triển lãm trong, ngoài tỉnh và tại các thị trường xuất khẩu trọng điểm theo kế hoạch hàng năm.

3. Xây dựng website của tỉnh, xây dựng cơ sở dữ liệu về tiềm năng của tỉnh; thông tin về thương mại, du lịch và đầu tư theo quy hoạch phát triển qua mạng thông tin của tỉnh.

4. Hỗ trợ các doanh nghiệp trưng bày giới thiệu sản phẩm xuất khẩu tại phòng trưng bày của Trung tâm; tổ chức hoặc phối hợp tổ chức các hội chợ và triển lãm hàng hóa xuất khẩu của tỉnh.

5. Giới thiệu sản phẩm miễn phí cho các doanh nghiệp sản xuất các sản phẩm công nghiệp ưu tiên, công nghiệp mũi nhọn trên website của Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch tỉnh.

#### **Điều 16. Sở Khoa học và Công nghệ**

1. Hướng dẫn và thực hiện các thủ tục hỗ trợ từ ngân sách Trung ương và địa phương cho các hoạt động nghiên cứu khoa học, triển khai công nghệ và bảo vệ môi trường.

2. Hướng dẫn doanh nghiệp, địa phương làm hồ sơ, thủ tục đăng ký xác lập quyền sở hữu công nghiệp, hồ sơ xin hỗ trợ và cấp kinh phí hỗ trợ cho các doanh nghiệp địa phương thực hiện dự án xây dựng nhãn hiệu tập thể và hoạt động sở hữu trí tuệ.

3. Căn cứ vào các quy định của Trung ương làm đầu mối, phối hợp với các sở, ngành, địa phương có liên quan để xử lý hoặc đề xuất xử lý những đề nghị của doanh nghiệp trong thực hiện hỗ trợ hoạt động nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ và bảo vệ môi trường.

**Điều 17. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn**

1. Chủ trì rà soát lại quy hoạch để có kế hoạch phát triển ổn định các loài cây trồng, vật nuôi và thủy hải sản, nhằm tạo nguồn nguyên liệu chất lượng cao phục vụ cho công nghiệp chế biến xuất khẩu và tiêu dùng nội địa.

2. Hàng năm có kế hoạch cụ thể để thực hiện mục tiêu của quy hoạch đề ra.

**Điều 18. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố**

1. Theo dõi và kiến nghị bổ sung các ngành công nghiệp ưu tiên, công nghiệp mũi nhọn tại địa bàn quản lý.

2. Phối hợp chặt chẽ với Sở Công thương và các sở, ban, ngành có liên quan trong quá trình thực hiện các quy định về chính sách hỗ trợ cho các doanh nghiệp tham gia phát triển ngành công nghiệp ưu tiên và ngành công nghiệp mũi nhọn.

**Điều 19. Các doanh nghiệp sản xuất công nghiệp**

Có trách nhiệm quản lý, sử dụng có hiệu quả nguồn kinh phí theo đúng nội dung hỗ trợ và chịu sự kiểm tra giám sát của các cơ quan liên quan được quy định tại Quyết định này.

**Điều 20.** Trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị các cơ quan liên quan và các doanh nghiệp có trách nhiệm báo cáo kịp thời thông qua Sở Công thương làm đầu mối tổng hợp, nghiên cứu, đề xuất, trình Ủy ban nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung Quy định này cho phù hợp với tình hình thực tế của địa phương, nhằm đảm bảo hiệu quả phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp trong thời gian tới./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Bùi Ngọc Sương**

Mẫu MĐ-1a

**ĐƠN ĐĂNG KÝ GIỚI THIỆU SẢN PHẨM TRÊN  
WEBSITE CỦA BỘ CÔNG THƯƠNG****Tên doanh nghiệp****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

....., ngày... tháng... năm.....

**ĐƠN ĐĂNG KÝ GIỚI THIỆU SẢN PHẨM TRÊN  
WEBSITE CỦA BỘ CÔNG THƯƠNG**Kính gửi: Cục Thương mại điện tử và Công nghệ thông tin  
- Bộ Công Thương

Tên doanh nghiệp (tiếng Việt, tiếng Anh):

Tên viết tắt:

Địa chỉ:

Tổng Giám đốc/Giám đốc:

Điện thoại: Fax:

E-mail: Website:

Ngành nghề kinh doanh:

Loại hình doanh nghiệp:

Chi tiết về các sản phẩm chủ yếu:

Danh mục các sản phẩm giới thiệu:

(Mô tả sản phẩm muốn giới thiệu trên website: tính năng, chỉ tiêu kỹ thuật...)

Đề nghị Cục Thương mại điện tử và Công nghệ thông tin giới thiệu các sản phẩm của doanh nghiệp chúng tôi trên website của Bộ theo Quyết định số 55/2007/QĐ-TTg ngày 23 tháng 4 năm 2007 của Thủ tướng Chính phủ./.

**ĐẠI DIỆN DOANH NGHIỆP**  
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Mẫu MĐ-1b

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ BỔ SUNG/THAY ĐỔI SẢN PHẨM  
ĐƯỢC GIỚI THIỆU TRÊN WEBSITE CỦA BỘ CÔNG THƯƠNG**

Tên doanh nghiệp

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

....., ngày... tháng... năm.....

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ BỔ SUNG/THAY ĐỔI SẢN PHẨM  
ĐƯỢC GIỚI THIỆU TRÊN WEBSITE CỦA BỘ CÔNG THƯƠNG**Kính gửi: Cục Thương mại điện tử và Công nghệ thông tin  
- Bộ Công Thương

Tên doanh nghiệp (tiếng Việt, tiếng Anh):

Tên viết tắt:

Địa chỉ:

Tổng Giám đốc/ Giám đốc:

Điện thoại: Fax:

E-mail: Website:

Ngành nghề kinh doanh:

Loại hình doanh nghiệp:

Đã được Cục giới thiệu các sản phẩm trên website của Bộ Công Thương,  
gồm:.....

Lý do thay đổi/bổ sung thông tin:.....

Thông tin cần thay đổi/bổ sung:

1. Tên sản phẩm được thay đổi/bổ sung:

2. Mô tả chi tiết sản phẩm:

Đề nghị Cục Thương mại điện tử và Công nghệ thông tin thay đổi/bổ sung các  
sản phẩm đã được giới thiệu trên website của Bộ theo những nội dung trên./.**ĐẠI DIỆN DOANH NGHIỆP**  
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Mẫu MĐ-2

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ HỖ TRỢ THAM DỰ HỘI CHỢ TRIỂN LÃM**

Tên doanh nghiệp

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

....., ngày... tháng... năm.....

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ HỖ TRỢ THAM DỰ HỘI CHỢ TRIỂN LÃM**

Kính gửi: Quỹ Xúc tiến Thương mại (Trung ương/tỉnh, Tp. ....)

Tên Công ty:..... Địa chỉ: .....

Người đại diện :..... Chức vụ : .....

Điện thoại: ..... Fax: .....

Tài khoản số: ..... Ngân hàng .....

Đã tham gia hội chợ, triển lãm.....

Tại: ..... Từ ngày ..... tháng ..... năm.....  
đến ngày ..... tháng ..... năm.....

Sản phẩm trưng bày: .....

 Gian hàng trưng bày loại: Tiêu chuẩn ..... m<sup>2</sup>, đơn giá: .....đ/m<sup>2</sup>Đất trồng trong nhà ..... m<sup>2</sup>, đơn giá: .....đ/m<sup>2</sup>Đất trồng ngoài trời ..... m<sup>2</sup>, đơn giá: .....đ/m<sup>2</sup>với tổng chi phí thuê mặt bằng trưng bày là .....đồng (kèm chứng từ,  
hóa đơn thanh toán với Công ty) .....Đề nghị Quỹ chi tiền hỗ trợ hội chợ triển lãm sản phẩm ưu tiên/mũi nhọn theo  
Quyết định số 55/2007/QĐ-TTg ngày 23 tháng 4 năm 2007 của Thủ tướng Chính  
phủ./.**XÁC NHẬN CỦA SỞ CÔNG THƯƠNG**  
**ĐỊA PHƯƠNG****ĐẠI DIỆN DOANH NGHIỆP**  
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Mẫu MĐ-3

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ HỖ TRỢ CHO ĐỀ TÀI NGHIÊN CỨU KHOA HỌC  
VÀ PHÁT TRIỂN CÔNG NGHỆ**

Tên doanh nghiệp

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

....., ngày... tháng... năm.....

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ HỖ TRỢ CHO ĐỀ TÀI  
NGHIÊN CỨU KHOA HỌC VÀ PHÁT TRIỂN CÔNG NGHỆ**Kính gửi: Quỹ Phát triển Khoa học và Công nghệ  
(Bộ Khoa học và Công nghệ /tỉnh, Tp...)

Tên doanh nghiệp (tiếng Việt, tiếng Anh):

Tên viết tắt:

Địa chỉ:

Tổng Giám đốc/ Giám đốc:

Điện thoại:

Fax:

E-mail:

Website:

Ngành nghề kinh doanh:

Loại hình doanh nghiệp:

Căn cứ vào các quy định tại Quyết định số 55/2007/QĐ-TTg ngày 23 tháng 4 năm 2007 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Danh mục các ngành công nghiệp ưu tiên, ngành công nghiệp mũi nhọn giai đoạn 2007 - 2010, tầm nhìn đến năm 2020 và một số chính sách khuyến khích phát triển và Thông tư số.... ngày.... tháng..... năm 2008 của Bộ Công thương hướng dẫn thực hiện một số điều của Quyết định số 55/2007/QĐ-TTg, doanh nghiệp gửi quý cơ quan hồ sơ đề nghị được hưởng hỗ trợ từ Quỹ Phát triển Khoa học và Công nghệ.

Đề nghị quý cơ quan hướng dẫn chi tiết các điều kiện cần thiết để doanh nghiệp chúng tôi có thể hưởng các hỗ trợ phù hợp theo các quy định tại Quyết định số 55/2007/QĐ-TTg ngày 23 tháng 4 năm 2007 của Thủ tướng Chính phủ./.

**XÁC NHẬN CỦA SỞ CÔNG THƯƠNG  
ĐỊA PHƯƠNG****ĐẠI DIỆN DOANH NGHIỆP**  
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Mẫu SP  
**BIỂU CÁC SẢN PHẨM CHỦ YẾU CỦA DOANH NGHIỆP**

Tên doanh nghiệp

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

....., ngày... tháng... năm.....

**BIỂU CÁC SẢN PHẨM CHỦ YẾU CỦA DOANH NGHIỆP**

STT	Các sản phẩm chủ yếu	Doanh thu sản xuất công nghiệp	Tỷ trọng trong tổng doanh thu sản xuất công nghiệp (%)
1	Sản phẩm 1		
2	Sản phẩm 2		
...	...		

**ĐẠI DIỆN DOANH NGHIỆP**  
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)